ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15 /2009/QĐ-UBND	*Buôn Ma Thuột, ngày 24 tháng 4 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động Nhà tang lễ tỉnh Đắk Lăk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Uỷ ban Nhân dân, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số: 62/2001/NĐ-CP, ngày 12/9/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi từ trần;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 366/Ttr-LĐTBXH, ngày 01 tháng 04 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà tang lễ tỉnh ĐắkLắk.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành trong tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (B/c);
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh (B/c);
- Cục kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-BộLĐTBXH;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp; CTy TNHH Qlý ĐT&MT Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Báo DakLak, Đài PTTH tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- TTTH, TM, NC, NL, TH, CN;
- Lưu VT, VX (T.100b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lữ Ngọc Cư

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TANG LỄ TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2009/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 4 năm 2009 của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nhà tang lễ tỉnh Đắk Lắk là nơi tổ chức lễ tang cho cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, sỹ quan trong các lực lượng vũ trang từ trần theo qui định tại Nghị định số: 62/2001/NĐ-CP, ngày 12/9/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước từ trần (sau đây gọi tắt là Nghị định số: 62/2001/NĐ-CP) và Quyết định số 4974-QĐ/TU, ngày 28/12/2007 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang và chế độ phúng viếng (sau đây gọi tắt là Quyết định số 4974-QĐ/TU); đồng thời tùy theo điều kiện, khả năng có thể tổ chức lễ tang cho đối tượng khác có nhu cầu trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Việc tổ chức lễ tang phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về văn hoá, môi trường, giao thông; cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, an toàn, phù hợp với thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG PHỤC VỤ VÀ DỊCH VỤ LỄ TANG CỦA NHÀ TANG LỄ TỈNH ĐẮK LẮK

Điều 3. Đối tượng phục vụ của Nhà tang lễ

Cán bộ, Người có công với Cách mạng qui định tại Điều 29, Chương IV, Nghị định số 62/2001/NĐ-CP; cán bộ, Người có công với Cách mạng qui định tại Điều 3 và Điều 15 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 4974-QĐ/TU, sinh sống trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk bị từ trần, cụ thể:

1. Cán bộ cao cấp đương chức, thôi giữ chức thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ các khóa đang công tác hoặc đã nghỉ hưu,

2. Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh các khóa đang công tác hoặc đã nghỉ hưu,

3. Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh các khoá đang công tác hoặc đã nghỉ hưu,

4. Cán bộ, đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên và cán bộ được phân công ở lại hoạt động Cách mạng sau năm 1954,

5. Trưởng ban, Phó trưởng ban, Giám đốc, Phó giám đốc các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương hiện đang công tác hoặc đã nghỉ hưu; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước hạng II trở lên; Trưởng, phó phòng thuộc Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và tương đương đang công tác,

6. Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đã được các cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận,

7. Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố đang công tác hoặc đã nghỉ hưu,

8. Các nhà hoạt động xã hội, văn hoá, khoa học tiêu biểu có Huân chương độc lập trở lên; giáo sư, tiến sỹ; nhà giáo, thầy thuốc, văn nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhân dân, danh hiệu Ưu tú đang công tác hoặc đã nghỉ hưu,

9. Cán bộ có quân hàm Thượng tá trở lên trong lực lượng vũ trang đang công tác hoặc đã nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh (đối với nữ và người dân tộc thiểu số có quân hàm Trung tá trở lên),

Điều 4. Đối tượng dịch vụ của Nhà tang lễ

Dịch vụ lễ tang có thu phí cho các đối tượng khác có nhu cầu theo qui định sẽ được Nhà tang lễ xây dựng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt riêng.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY, QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Tổ chức bộ máy, biên chế:

1. Nhà tang lễ tỉnh Đắk Lắk là đơn vị sự nghiệp có thu thuộc Công ty TNHH Một thành viên Quản lý đô thị và Môi trường tỉnh Đắk Lắk. Nhà tang lễ có Ban quản lý, gồm: Có 01 Trưởng ban phụ trách chung và 01 Phó trưởng ban giúp việc. Trưởng ban và Phó trưởng ban Nhà tang lễ tỉnh do Công ty TNHH Một thành viên Quản lý đô thị và Môi trường tỉnh Đắk Lắk bổ nhiệm theo qui định. Có một số bộ phận giúp việc Ban quản lý.

2. Số lượng biên chế Nhà tang lễ tỉnh do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo nhu cầu thực tế.

Điều 6. Chế độ và quan hệ công tác

1. Trưởng Ban quản lý Nhà tang lễ tỉnh hoạt động theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Nhà tang lễ trước Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Quản lý đô thị và Môi trường tỉnh, theo Quy chế của Nhà tang lễ và Pháp luật.

Phó trưởng Ban quản lý Nhà tang lễ tỉnh là người giúp việc cho Trưởng ban, được Trưởng ban phân công chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước Pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Nhà tang lễ tỉnh chịu sự quản lý toàn diện của Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Quản lý đô thị và Môi trường tỉnh Đắk Lắk về các mặt hoạt động của đơn vị.

Chương IV
NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC, NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LỄ TANG, BAN TỔ CHỨC LỄ TANG, NHÀ TANG LỄ, GIA ĐÌNH CÓ NGƯỜI TỪ TRẦN

Điều 7. Nguyên tắc

Nhà tang lễ ưu tiên phục vụ lễ tang cho các đối tượng được qui định tại Điều 3 Quy chế này.

Thực hiện dịch vụ lễ tang cho đối tượng khác có thu phí theo điều kiện và khả năng của Nhà tang lễ.

Điều 8. Các giấy tờ, thủ tục phải có để được phục vụ, dịch vụ tại Nhà tang lễ

1. Cơ quan quản lý đối tượng qui định tại điều 3 Quy chế này phải có giấy giới thiệu kèm các giấy tờ liên quan liên hệ đăng ký để được phục vụ lễ tang.

2. Thân nhân đối tượng qui định tại Điều 4 Quy chế này phải có đơn đề nghị (theo mẫu) kèm bản sao giấy chứng tử đến đăng ký, hợp đồng để được thực hiện dịch vụ lễ tang.

Điều 9. Nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban lễ tang, Ban tổ chức lễ tang, Nhà tang lễ, gia đình người từ trần trong việc tổ chức lễ tang

1. Đối với Ban lễ tang:

Ban lễ tang các cấp có trách nhiệm:

Thông báo về lễ tang, tiểu sử cán bộ từ trần; thông báo lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng, lời điếu, lời cảm ơn do các cơ quan liên quan soạn thảo.

Sắp xếp các đoàn vào viếng; Chỉ đạo, phân công các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện các qui định tại Quyết định số 4974-QĐ/TU, ngày 28/12/2007 của Tỉnh ủy Đắk Lắk.

Phân công các thành viên Ban lễ tang túc trực bên linh cữu và tổ chức lễ truy điệu, di quan, an táng người từ trần.

2. Đối với Ban tổ chức lễ tang:

Ban tổ chức lễ tang có nhiệm vụ giúp việc cho Ban lễ tang; tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của Ban lễ tang.

3. Đối với Nhà tang lễ:

Nhà tang lễ có nhiệm vụ:

a) Phối hợp với Ban lễ tang, Ban tổ chức lễ tang; các Ban của Đảng, các ngành, đoàn thể, đơn vị của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và gia đình có người từ trần tổ chức lễ viếng, truy điệu, đưa tang, hạ huyệt theo qui định.

b) Xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện; bảo quản, duy tu toàn bộ cơ sở vật chất, công trình kiến trúc Nhà tang lễ. Xây dựng giá dịch vụ lễ tang, nội qui Nhà tang lễ trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương nơi đứng chân, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong khu vực Nhà tang lễ.

Trách nhiệm cụ thể của Nhà tang lễ trong việc tổ chức lễ tang: Trang trí lễ đài; phục vụ nhạc lễ; chuẩn bị bàn thờ, lư hương; vòng hoa cho các cơ quan, đơn vị viếng theo qui định; bố trí nơi quàn linh cữu, bát hương, bàn ghi sổ tang; vị trí đặt các vòng hoa của các đoàn viếng; sắp xếp, hướng dẫn vị trí các đoàn vào viếng; chuẩn bị xe đưa linh cữu. Đội phục vụ Nhà tang lễ di chuyển linh cữu, hoa ra xe tang, từ xe tang vào phần mộ. Chuẩn bị các trang thiết bị khác phục vụ lễ truy điệu, hạ huyệt theo qui định.

4. Gia đình có người từ trần có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban lễ tang thống nhất thời gian làm lễ truy điệu, di quan, hạ huyệt; thống nhất nội dung lời điếu, lời cảm ơn; thực hiện nội qui của Nhà tang lễ.

Đối với gia đình đối tượng qui định tại Điều 4 Quy chế này: Nhà tang lễ và gia đình có người từ trần làm hợp đồng về nội dung, trách nhiệm của các bên trong việc dịch vụ lễ tang trên cơ sở các qui định của pháp luật và các qui định khác đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Chương V

NGUỒN TÀI CHÍNH CỦA NHÀ TANG LỄ

Điều 10. Cơ sở vật chất của Nhà tang lễ tỉnh được ngân sách tỉnh đầu tư xây dựng, trang bị.

Điều 11. Kinh phí hoạt động hàng năm: Do ngân sách Nhà nước cấp theo qui định, chế độ mai táng phí theo Luật Bảo hiểm xã hội và thu từ dịch vụ lễ tang (nếu có).

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trong quá trình thực hiện, những vướng mắc, bất cập sẽ được bổ sung, sửa đổi kịp thời**.** Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do UBND tỉnh quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lữ Ngọc Cư